TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ P** **TỈNH N**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 220/2019/QĐST - HNGĐ	*P, ngày 20 tháng 6 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ P, TỈNH N

Căn cứ vào khoản 2 Điều 29, Điều 149 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 1 Điều 36 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Công văn số 310/TANDTC-PC ngày 11/10/2018 của Tòa án nhân dân tối cao về việc hướng dẫn về nghiệp vụ triển khai thí điểm về đổi mới, tăng cường hòa giải, đối thoại trong giải quyết các tranh chấp dân sự, khiếu kiện hành chính tại Tòa án nhân dân;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 227/2019/TLST - HNGĐ ngày 12 tháng 6 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*:

Bà Nguyễn Thị Thái B; sinh năm: 19xx; nơi cư trú: Thôn M, xã L, huyện H, tỉnh B.

Ông Nguyễn Văn L; sinh năm: 19xx; nơi cư trú: Tổ 7, khu G1, phường T, thành phố P, tỉnh N.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tại phiên hòa giải ngày 12 tháng 6 năm 2019 của Trung tâm hòa giải, đối thoại tại Tòa án nhân dân thành phố P, bà Nguyễn Thị Thái B và ông Nguyễn Văn L cùng thống nhất thỏa thuận như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Thái B và ông Nguyễn Văn L cùng thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Bà Nguyễn Thị Thái B và ông Nguyễn Văn L không có con chung nên không yêu cầu Tòa án đề cập giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Bà B và ông L không có tài sản chung, không có nợ chung.

Về lệ phí: Bà Nguyễn Thị Thái B và ông Nguyễn Văn L là người cao tuổi và có đơn xin được miễn nộp lệ phí giải quyết việc dân sự nên Bà B, ông L được miễn nộp lệ phí giải quyết việc dân sự.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con ngày 12 tháng 6 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Thái B và ông Nguyễn Văn L cùng thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Bà Nguyễn Thị Thái B và ông Nguyễn Văn L không có con chung nên không yêu cầu Tòa án đề cập giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Bà B và ông L không có tài sản chung, không có nợ chung.

2. Về lệ phí: Bà Nguyễn Thị Thái B và ông Nguyễn Văn L được miễn nộp lệ phí giải quyết việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND thành phố P;
- UBND xã L,
huyện H, tỉnh Thái B;
- CCTHADS thành phố P;
- TAND tỉnh N;
- Lưu hồ sơ việc dân sự, văn phòng.

THẨM PHÁN

Nguyễn Trọng Hiệp

.